| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TỨ KỲ**<br>**TỈNH HẢI DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 81/2024/HS-ST
Ngày: 24 – 12 – 2024.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Mỹ Như.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Việt Long.

2. Ông Phạm Văn San.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Anh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 76/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn T**, sinh năm 198x, tên gọi khác: Nguyễn Văn Th; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn A, xã Q , huyện TK, tỉnh Hải Dương; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Con ông Phạm Văn X (đã chết) và bà Nguyễn Thị H. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Bản án số 29/2019/HS-ST ngày 08/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, xử phạt Nguyễn Văn Th (tên gọi khác là T ) 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Bản án số 53/2019/HS-ST ngày 31/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, xử phát bị cáo Nguyễn Văn Th (tên gọi khác Nguyễn Văn T) 14 (mười bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt với Bản án số 29/2019/HS-ST ngày 08/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, buộc chấp hành hình phạt chung là 01 năm 11 tháng tù. Ngày 18/01/2020 và ngày 03/3/2020, T chấp hành xong án phí. Ngày 04/7/2021, T chấp hành xong hình phạt tù;

- Bản án số 41/2022/HS-ST ngày 05/8/2022, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác Nguyễn Văn Th ) 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Nguyễn Văn T đã chấp hành

xong án phí ngày 08/9/2022, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/4/2024, T chưa chấp hành xong nghĩa vụ dân sự. (Chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ ngày 21/10/2024, chuyển tạm giam ngày 25/10/2024 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

+ Ông Phạm Văn V, sinh năm 196x; (vắng mặt).

+ Ông Phạm Văn M, sinh năm 197x; (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T (tên gọi khác là Nguyễn Văn Th ) là người sử dụng ma túy. Khoảng 19 giờ ngày 21/10/2024, T điều khiển xe đạp mini (mượn của bà Nguyễn Thị H, mẹ của T ) đi từ nhà ở thôn A, xã Q, huyện TK, tỉnh HD đến ngã tư QT, huyện AL, thành phố H mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, T gặp và mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ 01 túi nilon có chứa ma túy giá 300.000đồng. T cho ma túy vào vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long và cất giấu trong túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi đi xe đạp về nhà. Khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày, khi T điều khiển xe đạp trên đường đê sông Cầu Xe thuộc địa phận thôn A, xã Q, huyện TKthì bị tổ công tác thuộc Công an huyện Tứ Kỳ phối hợp cùng với Công an xã Quang Trung phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của T đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bên trong chứa 01 túi nilon màu trắng, bên trong túi có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể. T khai nhận là ma túy dạng đá, T cất giấu nhằm mục đích sử dụng cho bản thân; 01 xe đạp mini cũ màu trắng xanh, có giỏ, khung xe có dòng chữ "AVIBUS".

Tại bản kết luận giám định số 441/KL - KTHS ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng trong vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu là 0,217g *(Không phẩy hai trăm mười bảy gam)*.

Tại Bản cáo trạng số 79/CT-VKSTK, ngày 28 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Xử phạt bị cáo từ 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù đến 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/10/2024. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu

tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định là 0,175g ma túy loại Methamphetamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long và 01 vỏ phong bì niêm phong vật mẫu hoàn lại sau giám định. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên, thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là đúng và bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 21/10/2024, tại đường đê sông Cầu Xe thuộc thôn A, xã Q, huyện TK, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn T đã có hành vi cất giấu trái phép tại túi quần bên trái phía trước đang mặc 0,217gam ma tuý, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nhận thức được việc cất giấu trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi cất giấu 0,217gam ma tuý loại Methamphetamine của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có nhiều tiền án, cụ thể tháng 10/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo 14 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của hai bản án, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 01 năm 11 tháng tù. Ngày 18/01/2020 và ngày 03/3/2020, T chấp hành xong án phí. Ngày 04/7/2021, T chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích. Ngày 17/01/2022, T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và ngày 05/8/2022, T bị Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thuộc trường hợp tái phạm. T đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/4/2024, chấp hành án phí đối với Bản án số 41/2022/HS-ST ngày 05/8/2022, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương nhưng chưa chấp hành xong phần dân sự, chưa được xóa án tích. Ngày 21/10/2024, T tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm và bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo tình tiết "tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm o khoản 2 Điều

249 của Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước. Bị cáo nhận thức được việc sử dụng ma tuý không chỉ gây tác hại rất lớn về sức khỏe cho chính bản thân bị cáo mà còn làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau, là gánh nặng cho gia đình, xã hội và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an trong toàn xã hội. Nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân mà bị cáo bất chấp quy định của pháp luật. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo là người có nhân thân không tốt, bị cáo đã từng bị Tòa án kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và trộm cắp tài sản, bị cáo đã nhiều lần phải chấp hành án nhưng bị cáo không biết ăn năn, hối cãi, không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành người tốt mà bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và nhằm mục đích phòng ngừa chung trong xã hội. Song, xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu vật hoàn lại sau khi giám định là 0,175g ma túy loại Methamphetamine là vật Nhà nước cấm lưu hành; 01 vỏ túi nilon màu trắng; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long và 01 vỏ phong bì nêm phong vật mẫu hoàn lại sau giám định là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với chiếc xe đạp mini bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, trong quá trình điều tra, xác định tài sản là của bà Nguyễn Thị H (mẹ của bị cáo) và bà H không biết bị cáo sử dụng xe làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 24/10/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà H là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn T trong quá trình điều tra, chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, chưa có căn cứ xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, … và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/10/2024.

**2.** Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư số 441/KL-KTHS của Công an tỉnh Hải Dương, bên trong có 0,175gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ bao thuốc nhãn hiệu Thăng Long và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong và có chữ ký của các bên có liên quan. *(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 05/12/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ).*

**3.** Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- VKS tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKS, CC THADS huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ;
- Công an huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan THA hình sự Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Trại Tạm Giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ; Lưu vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Mỹ Như**